

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 73/2021/HS - ST

Ngày: 25/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé T

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tr

2. Ông Lê Minh T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Dương Vũ Trường G - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: Nguyễn Thanh Đ (H) sinh năm 1981.

Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1932 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1947; anh, chị, em ruột có 06 người (lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất là bị cáo); vợ là Phạm Nguyễn Minh T sinh năm 1983; con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012).

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Ngày 26/8/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Long Hồ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản, cho tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953 (có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10/8/2021 Nguyễn Thanh Đ đi bắt ốc ngoài ruộng. Khi đi đến khu vực gần sân nhà bà Nguyễn Thị C sinh năm 1953, thuộc ấp H, xã L, huyện H thì phát hiện

trước sân nhà bà C có trồng nhiều cây mai vàng nên Đ nảy sinh ý định trộm cây mai vàng của bà C đem về trồng tại vườn nhà mình, Đ trở về nhà lấy một cây len đến khu đất của nhà bà C để đào lấy trộm cây mai vàng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, quan sát xung quanh không có người, Đ dùng cây len đào bứng gốc cây mai vàng trong vườn nhà bà C rồi đem cây mai vàng về trồng trước sân nhà của Đ cách nhà bà C khoảng 500m.

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 11/8/2021 bà C phát hiện cây mai vàng bị mất nên trình báo công an xã L, huyện H. Qua truy xét dấu vết để lại hiện trường và truy tìm tang vật, Công an xã L xác định cây mai vàng của bà C đang được trồng tại khu đất của nhà Đ nên đã chuyển thông tin vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H. Qua làm việc, cây mai vàng của bà C đã được thu hồi và trả lại cho bà C nhưng cây mai vàng đã chết.

Theo kết luận định giá tài sản số 32/HĐ ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Long Hồ thì cây mai vàng, xù mà Đ đã trộm của bà C có tuổi thọ trên 10 năm, chiều cao 2.7m, bề hoành gốc mai 42cm, tán lá rộng có đường kính 1.6m trị giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Qua quá trình điều tra, Nguyễn Thanh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản là cây mai vàng, xù của bà Nguyễn Thị C. Bà C đã nhận lại cây mai vàng bị trộm nhưng do cây mai vàng chết nên bà C yêu cầu Đầy bồi thường cho bà số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), Đ đã bồi thường xong cho bà C số tiền 20.000.000đ.

Tại cáo trạng số 75/CT - VKSLH ngày 01/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố Nguyễn Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây len bằng kim loại cán dài 90cm, lưỡi có kích thước 25cm x 20cm hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Long Hồ đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh Đ thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết sai, hứa không tái phạm, xin được ở ngoài để đi làm phụ giúp vợ nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Cáo trạng đã nêu: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/8/2021 Nguyễn Thanh Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp cây mai vàng, xù của bà Nguyễn Thị C có giá trị 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Bị cáo phạm tội nhất thời, mang tính cơ hội, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục hậu quả, đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là 20.000.000đ; bị hại đã nhận xong tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, hiện bị cáo tuy có đi làm, có thu nhập nhưng bị cáo còn có 02 con nhỏ, thu nhập của bị cáo còn phải dùng để đảm bảo một phần thiết yếu cho đời sống sinh hoạt gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ Luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây len bằng kim loại cán dài 90cm, lưỡi có kích thước 25cm x 20cm hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Long Hồ đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 và điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường là 20.000.000đ và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ Luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây len bằng kim loại cán dài 90cm, lưỡi có kích thước 25cm x 20cm hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Long Hồ đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục thi hành án dân sự Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bé Tư